

Số: 01/KH-THCSNH

Noong Hẹt, ngày 15 tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2020 – 2025
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật giáo dục số 43/2019/QH14;

Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13;

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư 18/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;

Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông

Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT, ngày 25/8/2003 Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số: 11185/GDTH ngày 17/12/2004 về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.

Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng BGDĐT về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Noong Hẹt; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2020-2025 của xã Noong Hẹt

Văn bản số 1252/KH-UNND ngày 05/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Kế hoạch PCGD-XMC giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030

Văn bản số 1253/KH-PGDĐT ngày 09/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên Kế hoạch xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030

Căn cứ kết quả đạt được trong giai đoạn 2015-2020 và tình hình thực tiễn của nhà trường. Trường THCS xã Noong Hẹt, xây dựng kế hoạch phát triển giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG

Trường THCS xã Noong Hẹt được thành lập tháng 8 năm 2000 theo Quyết định số 1024/2000/QĐ-UBND ngày 17/8/2000 của UBND huyện Điện Biên trên cơ sở chia tách từ trường cấp 2+3 huyện Điện Biên.

Trong những năm qua dưới sự quan tâm tạo điều kiện thuận lợi của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên, Đảng ủy, chính quyền xã Noong Hẹt nhà trường đã từng bước được xây dựng và phát triển. Ngoài ra, còn có sự phối hợp của cha mẹ học sinh trong việc giáo dục và xây dựng nhà trường, cùng với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm phấn đấu cho sự nghiệp giáo dục của tập thể hội đồng sư phạm đã đưa nhà trường vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ từng năm học và ngày càng đạt được nhiều thành tích trong dạy và học cũng như các phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động.

Tháng 01 năm 2008 lần đầu tiên trường được công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia theo Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 23/01/2008 của UBND tỉnh Điện Biên và được công nhận lại Trường THCS đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm vào tháng 5 năm 2014 theo Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 của UBND tỉnh Điện Biên. Trường đã được công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3, theo Quyết định số 63/QĐ-SGDĐT ngày 09/02/2014 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên. Tiếp tục được công nhận lại trường THCS đạt chuẩn Quốc gia lần thứ 3 sau 5 năm vào tháng 12/2018 theo Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên.

Kế hoạch chiến lược của nhà trường giai đoạn 2020- 2025 tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của lãnh đạo nhà trường cũng như toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Việc thực hiện đ

mới giáo dục phổ thông trong thời gian tới đòi hỏi nhà trường chuẩn bị tốt nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu thay đổi nội dung chương trình sách giáo khoa mới từ năm học 2021-2022.

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

***Đặc điểm chung** (Số liệu thời điểm hiện tại)

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Tổng số	Nữ	Đảng	Trình độ đào tạo			Ghi chú
			Trên chuẩn	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
BGH	2	2		2		
Giáo viên	30	14		28	2	
Nhân viên	2	0		2		
Nhân viên HĐ theo ND68	1					
Cộng	35	16		32	2	

(Có đủ cơ cấu giáo viên theo môn học)

- Lớp, Học sinh: Năm học 2021-2022 có 15 lớp với 527 học sinh (khối 6: 3 lớp 117 học sinh, khối 7: 4 lớp 131 học sinh, khối 8: 3 lớp 108 học sinh, khối 9: 5 lớp 171 học sinh.

- Cơ sở vật chất: Nhà trường có 15 phòng học, 8 phòng bộ môn đều là bán kiên cố, có đầy đủ các khối phòng hỗ trợ học tập và khối phòng quản trị... đảm bảo theo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu. Trang thiết bị phục vụ dạy học cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh.

1. Điểm mạnh

- Ban Giám hiệu nhiệt tình, trách nhiệm, tận tâm với công việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể và cấp trên. Đoàn kết, năng động quyết tâm xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch chiến lược đã đề ra. Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn đảm bảo tính khả thi, sát thực tế. Công tác triển khai sâu rộng, đổi mới tạo được sự đồng thuận, tin tưởng cao trong cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy, bồi dưỡng HSG.

Về cơ sở vật chất: có đủ phòng học đảm bảo cho học 1 ca, đủ số phòng chức năng tối thiểu theo quy định, có sân chơi bãi tập và các khối phòng quản trị, khối

phòng phục vụ học tập đảm bảo tốt mọi điều kiện cho học sinh tham gia học tập và tổ chức các hoạt động.

Nhà trường làm tốt công tác tham mưu với UBND xã, phối hợp với các tổ chức đoàn thể với cha mẹ học sinh trong công tác vận động và duy trì số lượng học sinh, công tác xã hội hoá giáo dục để thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục.

Hoạt động giáo dục và kết quả: Nhà trường thực hiện có hiệu quả việc đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá, chú trọng nâng cao chất lượng học sinh, kết quả học tập của học sinh có nhiều tiến bộ, hàng năm tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng trên 98%, tỉ lệ học sinh được công nhận TN THCS đạt 99% trở lên. Về chất lượng môn nhon là đơn vị có chất lượng học sinh luôn đứng trong top 3 trường dẫn đầu các trường trung học cơ sở trong huyện và đảm bảo duy trì ổn định suốt nhiều năm. Trường có tên trong top 10 các trường THCS có số lượng HS giỏi đạt giải cấp tỉnh do Sở giáo dục và đào tạo đánh giá.

2. Điểm hạn chế

Tay nghề giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, Trong quá trình dạy học nhiều giáo viên chưa tổ chức hiệu quả việc phát huy tính chủ động tích cực của học sinh, chưa dạy bám sát đối tượng nên chất lượng của lớp chưa đồng đều.

Chất lượng học sinh chưa đồng đều, một số học sinh khả năng nhận thức chậm dẫn đến năng lực học tập chưa đạt yêu cầu.

Cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo nhưng một số hạng mục đã xuống cấp (sân chơi đổ bê tông lâu năm bị hỏng phá vỡ, mặt sân không bằng phẳng, còn 6 phòng học nền nhà bị lún, gạch gãy vỡ) ảnh hưởng đến việc bố trí lớp học và tổ chức các hoạt động. Phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn, thiếu trang thiết bị, các phòng chức năng xuống cấp.

Thiết bị dạy học được trang cấp qua nhiều năm sử dụng nên đã khấu hao một số không phù hợp, một số không còn mang tính chính xác trong thực hiện thí nghiệm khoa học (môn Vật lí, môn Hóa, Môn Sinh), không đáp ứng được cho việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Phòng tin học máy tính được trang cấp đã lâu, nhiều máy đã hư hỏng không thể sửa chữa, đáp ứng khoảng 60% nhu cầu học tập của học sinh.

3. Thời cơ

Trường THCS Noong Hẹt nằm ở khu vực phía Nam lòng chảo, là nơi thuận lợi cho việc giao lưu buôn bán thương nghiệp và có Thành Hoàng Bản Phủ là điểm du lịch, đời sống kinh tế của nhân dân tương đối ổn định. Là điều kiện thuận lợi phát triển giáo dục.

Sự quan tâm của Đảng uỷ, chính quyền địa phương và nhân dân địa phương đối với các hoạt động của nhà trường, cha mẹ học sinh, học sinh tin nhiệm và

tương về chất lượng giáo dục nhà trường, vị thế của nhà trường được nâng lên trong nhận thức của cộng đồng.

Trình độ đội ngũ ngày càng được nâng cao. Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt.

Được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn quốc gia và các tiêu chí xã nông thôn mới.

Khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của đội ngũ tốt hơn. Các lực lượng xã hội tích cực tham gia vào các hoạt động, tạo được nguồn lực mạnh mẽ hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường.

4. Thách thức.

Sự đòi hỏi của xã hội và cha mẹ học sinh ngày càng cao về chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo của trường. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại, trình độ ngoại ngữ đòi hỏi đội ngũ viên chức phải có năng lực chuyên môn cao.

Sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục và giá trị của các trường trong địa bàn ngày càng cao hơn.

Môi trường ngoài nhà trường tác động rất lớn đến việc học tập và giáo dục hành vi đạo đức của học sinh; các tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống kinh tế của một bộ phận nhân dân các dân tộc ít người còn gặp nhiều khó khăn, mặt bằng dân trí, chất lượng giáo dục không đồng đều, tỉ lệ học sinh dân tộc cao chiếm trên 60 %.

Việc thực hiện chương trình thay sách GDPT mới đòi hỏi năng lực đáp ứng của đội ngũ viên chức ngày càng cao. Bên cạnh đó, việc chuẩn hóa trình độ chuyên môn nghiệp vụ bắt buộc mỗi viên chức tự nâng cao năng lực tự học bằng các hình thức học tập đa dạng hơn.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

Nâng cao nền nếp kỷ cương, kỷ luật của nhà trường trong dạy học, trong quản lý và trong giáo dục học sinh. Đẩy mạnh việc tuyên truyền giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cho học sinh không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, thực hiện tốt các hoạt động giáo dục mũi nhọn, bồi dưỡng học sinh giỏi, các hoạt động phong trào, nâng cao vị thế và giá trị của nhà trường.

Xây dựng trường đạt mức kiểm định chất lượng giáo dục ở cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 trong năm 2023.

- Thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực chuyên môn, về nghiệp vụ sư phạm đáp ứng

yêu cầu đổi mới chương trình thay sách GDPT 2018 và điều chỉnh mục tiêu của nhà trường trong giai đoạn mới.

Đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; tập trung khắc phục nhanh hiện tượng học sinh bỏ học. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Tăng cường hoạt động giáo dục trải nghiệm, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đẩy mạnh giao lưu trải nghiệm để các em có khả năng thích ứng với môi trường và hòa nhập cuộc sống.

III. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tâm nhìn

Trường THCS xã Noong Hẹt phấn đấu trở thành một ngôi trường có chất lượng cao về giáo dục, học sinh có tri thức và nhân cách hoàn thiện. Duy trì và phát triển chất lượng đạt kiểm định mức độ 3, công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Đào tạo những học sinh mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, đáp ứng được sự phát triển giáo dục của huyện Điện Biên

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm, để học sinh và mọi thành viên trong nhà trường đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo, phát huy năng lực làm việc khoa học trên tinh thần hợp tác đáp ứng với nhu cầu phát triển của xã hội.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

Nhà trường luôn đổi mới chính mình, luôn trau dồi kiến thức mới, giáo dục học sinh để cùng với học sinh trở thành những con người mới với phương châm:

Học sinh: Tự giáo dục, tự đánh giá và hợp tác

Giáo viên: Tự học, tự bồi dưỡng, tự chủ, linh hoạt

Nhà trường và cộng đồng: Tự nguyện, đồng thuận

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Huy động có hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhà trường, hoàn thiện sở vật chất, các phòng chức năng, các trang thiết bị thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.

Trường được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức 2

1.2 Các mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn: Công nhận và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, KĐCL mức độ 3, phấn đấu công nhận đạt Thư viện chuẩn vào năm 2023, duy trì PCGD THCS mức độ 3, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn huyện Điện Biên.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

Giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục; có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.

Cụ thể hoá thực hiện mục tiêu chương trình GDPT tổng thể 2018, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, KĐCL mức độ 3, Thư viện trường học tiên tiến, duy trì PCGD THCS mức độ 3.

2. Chỉ tiêu

2.1. Phát triển quy mô trường lớp.

Hàng năm huy động tối đa số trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt 100%. Duy trì số lượng hàng năm đạt 99% trở lên.

Dự báo quy mô số lớp, số học sinh giai đoạn 2021-2025:

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		TS	TS
	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	lớp	HS
2021-2022	3	117	4	131	3	108	5	171	15	527
2022-2023	4	120	3	117	4	131	3	108	14	476
2023-2024	4	136	4	120	3	117	4	131	15	504
2024-2025	4	158	4	136	4	120	3	117	15	531
2025-2026	4	156	4	158	4	136	4	120	16	570

- Chất lượng giáo dục

Kết quả học lực: Tỷ lệ học sinh xếp loại xuất sắc, giỏi, khá đạt từ 50% trở lên; Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém không quá 5%;

Thi học sinh giỏi các cấp trên 60% học sinh dự thi đạt giải; giữ vững vị trí tốp đầu của huyện, của tỉnh về chất lượng mũi nhọn.

Kết quả hạnh kiểm: Số học sinh xếp loại đạt 100% trong đó xếp loại khá, tốt từ 70% trở lên;

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 0,5 % học sinh lưu ban không quá 1%

Tỷ lệ TN THCS đạt 99 % trở lên. Tỷ lệ học sinh chuyển lớp sau thi lại đạt 99,5 % trở lên.

2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

100 % cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định trong đó Hiệu trưởng, PHT đạt trình độ Thạc sĩ QLGD.

Ban giám hiệu được đánh giá đạt chuẩn ở mức khá trở lên, trong đó có nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng. Phó hiệu trưởng ở mức tốt.

Có ít nhất 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; 100% giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học được triển khai ở các cấp.

Nhân viên có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

Dự báo nhu cầu:

TT	Năm học	Số lớp	Số CBQL	Số GV	Số NV	Tổng số
1	2021-2022	15	2	29	3	35
2	2022-2023	14	2	27	3	33
3	2023-2024	15	2	29	3	35
4	2024-2025	15	2	29	3	35
5	2025-2026	16	2	31	3	37

2.3. Cơ sở vật chất.

Tham mưu với các cấp sửa chữa 01 dãy nhà 2 tầng, lát gạch sân chơi và công trình phụ trợ đảm bảo hoạt động dạy và học trong nhà trường.

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định

Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành có đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Tham mưu bổ sung mua sắm trang thiết bị phòng chức năng, mua sắm các trang thiết bị dạy và học, bảo quản, tôn tạo cơ sở vật chất, sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học. Tiếp tục cải tạo cảnh quan môi trường đảm bảo môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện.

Trang bị cho thư viện máy vi tính các phương tiện nghe nhìn, máy hút bụi, máy hút ẩm, quạt điện, máy điều hòa không khí, máy photocopy... nhằm tạo thuận lợi cho công việc quản lý tài sản, vốn sách báo, tài liệu và điều kiện phục vụ bạn đọc.

* Thư viện : Thư viện đạt chuẩn năm 2023

Đảm bảo diện tích tối thiểu là 90 m² để làm phòng đọc và kho sách, có đủ điều kiện cho thư viện hoạt động, phòng đọc cho học sinh tối đa 30 chỗ ngồi , giáo viên tối thiểu 25 chỗ ngồi là nơi làm việc của cán bộ làm công tác thư viện và nơi để sách, kết nối mạng Internet để khai thác dữ liệu.

Phấn đấu đảm bảo chỉ tiêu phân trăm (100%) theo tỷ lệ giáo viên và học sinh thường xuyên sử dụng sách, báo của thư viện (100% giáo viên và 95% học sinh trở lên). Phấn đấu năm sau đạt tỷ lệ cao hơn năm trước.

Huy động các nguồn quỹ ngoài ngân sách cấp để bổ sung sách, báo và gây dựng thư viện.

3. Phương châm hành động.

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

V. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tổ chức và quản lý nhà trường

Xây dựng quy chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm một phần về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường quan hệ hợp tác với các đơn vị khác.

Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế hoạt động trong nhà trường bảo đảm sự thống nhất, toàn diện.

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cá nhân phù hợp với yêu cầu công việc. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại đội ngũ theo hướng chuyên môn hóa. Tăng cường vai trò trách nhiệm và quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong các hoạt động.

Mạnh dạn đầu tư cho các hoạt động giáo dục có nội dung mới, mang tính đột phá. Duy trì tốt các hoạt động nền nếp, kỷ cương mang tính truyền thống.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng nguồn học liệu điện tử, thư viện điện tử... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

Xây dựng hệ thống quản lý và liên kết thông tin đồng bộ trong nhà trường, đảm bảo hiệu quả quản lý hành chính.

Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý sơ đồ điện tử công chức viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, phần mềm quản lý công vụ, phần mềm quản lý tài sản công, phần mềm quản lý chất lượng giáo dục PMIS, phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, phần mềm quản lý học sinh, phần mềm quản lý thư viện...

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành chủ trương chính sách của Đảng Nhà nước, thực hiện nghiêm túc pháp luật, Luật giáo dục, điều lệ nhà trường. Trung tâm xây dựng môi trường dân chủ, kỉ cương, trách nhiệm và thân thiện.

Thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng của giáo viên; rèn luyện đội ngũ phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi. Tất cả giáo viên đều sử dụng tốt các phương tiện công nghệ thông tin trong dạy học. 100% GV có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm nghiêm túc, mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tạo mọi điều kiện để giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tổ chức giao lưu học tập kinh nghiệm với các trường tiên tiến trong tỉnh. Khuyến khích đội ngũ cải tiến phương pháp và lề lối làm việc.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên cốt cán, cán bộ giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần trách nhiệm và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

3. Đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Tham mưu với các cấp lãnh đạo huy động nguồn Ngân sách nhà nước cũng như vận động tài trợ để từng bước xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với Nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng Lan và Internet.

Tiếp tục tham mưu với Địa phương mở rộng diện tích sân chơi, bãi tập. Tôn tạo mặt bằng và bổ xung thiết bị tập luyện.

Tăng cường đầu tư sách tại thư viện theo hướng đa dạng, phong phú về chủng loại đáp ứng nhu cầu đọc, tham khảo của giáo viên, học sinh và đạt chuẩn thư viện vào năm 2023.

Quản lý chặt chẽ, hiệu quả tài sản, thiết bị. Hằng năm kiểm kê đánh giá, thanh lý và làm nhu cầu bổ sung để đảm bảo nhu cầu tối thiểu cho dạy học.

4. Thực hiện huy động nguồn lực tài, xã hội hóa giáo dục. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong giáo dục

Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Đảng ủy, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài.

Tham mưu với UBND xã, thoả thuận thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường.

Mở rộng và tăng cường các mối quan hệ của nhà trường với các ngành ở địa phương, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, tạo điều kiện để xã hội có thể đóng góp xây dựng cơ sở vật chất cho giáo dục. Đặc biệt là sự phối hợp của gia đình với nhà trường trong các hoạt động giáo dục và trong học tập của học sinh. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, học sinh tích cực, sự đóng góp của nhân dân trong việc thực hiện kế hoạch.

Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Tăng cường các hoạt động giao lưu trong hoạt động giáo dục với các đơn vị bạn và địa phương.

Quản lý hiệu quả các nguồn kinh phí. Thực hiện nghiêm túc công khai trong giáo dục.

5. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh,

Tăng cường công tác đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá bảo đảm phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh, chú trọng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh. Tổ chức dạy học theo hướng tích hợp đảm bảo phù hợp đối tượng học sinh, chú trọng các học sinh yếu kém để hạn chế học sinh ở lại lớp và bỏ học.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng giáo dục văn hóa. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, lồng ghép giáo dục đạo đức thông qua các môn văn hóa, các cuộc vận động hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Sử dụng tốt các phương tiện công nghệ thông tin vào trong quá trình dạy học, giảng dạy gắn lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh rèn luyện những kỹ năng sống.

Nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng việc trải nghiệm sáng tạo nhằm phát triển năng lực học sinh, làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường.

6. Công tác truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

Khai thác có hiệu quả website và công thông tin của trường, đẩy mạnh việc cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi thông tin. Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

Củng cố việc xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường bằng kết quả và hiệu quả hoạt động. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền về truyền thống nhà trường, nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng thành viên trong việc thực hiện sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của nhà trường.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội với nhà trường với đội ngũ CBGV, NV và chất lượng học sinh.

Phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc góp phần xây dựng củng cố thương hiệu nhà trường.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước

<i>Nội dung</i>	<i>Dự kiến số tiền</i>
Hỗ trợ cho Cán bộ giáo viên học tập đạt chuẩn và nâng chuẩn + 02 GV học tập đạt chuẩn + 02 CBQL học tập nâng chuẩn	100.000.000đ
Tu sửa 6 phòng lớp học đã xuống cấp	1.500.000.000đ
Lát gạch 2000m ² sân chơi	800.000.000đ

2. Kinh phí từ xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác

<i>Nội dung</i>	<i>Dự kiến số tiền</i>
Xây dựng thư viện chuẩn: trang trí, bổ sung thêm trang thiết bị, đầu sách...	50.000.000đ
Tu sửa nhỏ hàng năm để hoàn thiện cơ sở vật chất	200.000.000đ/năm

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược.

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường phải được báo cáo thông qua cấp ủy Đảng, chính quyền, địa phương, các cấp quản lý giáo dục trực tiếp.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến hoạt động của nhà trường

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn đảm bảo sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược.

- *Giai đoạn 1: 2020-2022:*

+ Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng nền nếp nhà trường, kỷ cương trong dạy học, hạn chế số học sinh bỏ học và học sinh yếu kém, tăng cường các hoạt động phong trào mũi nhọn.

+ Hoàn thiện việc xây dựng CSVC đạt chuẩn quốc gia, xây dựng cảnh quan, chỉnh trang nhà trường.

+ Xây dựng đề án thư viện đạt chuẩn

- *Giai đoạn 2023-2025:*

+ Công nhận thư viện trường được công nhận đạt chuẩn. Kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia mức 2.

- *Giai đoạn 2025-2030:*

- + Tiếp tục nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.
- + Thực hiện tốt sứ mệnh đề ra là một trong những trường tiên tiến xuất sắc của huyện. Trường có chất lượng về giáo dục học sinh.

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược trong toàn trường.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch; tổ chức phân công, phân nhiệm cho từng thành viên trong nhà trường theo chức trách được giao, đặc biệt là vai trò các Phó hiệu trưởng quản lý công tác trong từng lĩnh vực phụ trách

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược của các bộ phận.

Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học và từng giai đoạn phát triển của nhà trường.

3.2. Đối với phó hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công; giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch theo lộ trình trong từng giai đoạn và đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục của trường.

3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức phân công cho các bộ phận, cá nhân thực hiện kế hoạch phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy của giáo viên.

3.4. Đối với các đoàn thể

** Công đoàn:*

Xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của đoàn thể từng năm học. Phối hợp tổ chức ký cam kết thi đua trong từng việc, vận động đoàn viên thực hiện tốt lộ trình kế hoạch và chăm lo cải thiện đời sống của đoàn viên.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên thực hiện đạt mục tiêu các nội dung và giải pháp trong kế hoạch; tích cực đóng góp ý kiến với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển.

** Đội TNTP HCM:*

Tuyên truyền vận động đội viên và học sinh tích cực học tập tham gia các hoạt động của nhà trường, rèn luyện phẩm chất đạo đức, hành vi và các kỹ năng sống. Nâng cao vai trò của Ban chỉ huy Liên đội trong các hoạt động của trường lớp.

Củng cố và nâng cao chất lượng đội viên, tích cực xây dựng kỷ cương, kỷ luật học đường, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thường xuyên tổ chức sinh hoạt các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho đội viên.

Xây dựng các mô hình giáo dục đạo đức; tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, giáo dục sức khỏe, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội.

3.5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác theo từng năm học.

Thường xuyên học tập nâng cao năng lực chuyên môn; rèn luyện nghiệp vụ sư phạm; thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống; phấn đấu trở thành các giáo viên, nhân viên giỏi đóng góp vào sự phát triển của trường thực hiện mục tiêu chiến lược.

Tích cực tham gia các hoạt động góp phần nâng cao giá trị và thương hiệu của nhà trường.

3.6. Đối với học sinh.

Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường, khắc phục khó khăn để vươn lên trong học tập, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng sống để hoà nhập với cuộc sống tốt hơn đáp ứng được yêu cầu của xã hội, tiếp tục học bậc trung học phổ thông hoặc học nghề.

Phát huy tinh thần sáng tạo, biết làm việc hợp tác, khoa học.

3.7. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tham gia góp ý việc triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển; cộng tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất và vận động xã hội hóa giáo dục; cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng ủng hộ việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; quan tâm chăm sóc, tạo điều kiện tốt nhất để con em học tập, rèn luyện và có điều kiện vươn lên trong cuộc sống

VIII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND huyện.

Quan tâm hỗ trợ về cơ chế chính sách tài chính, đầu tư cho nhà trường nguồn kinh phí hàng năm để tu sửa, hoàn thiện cơ sở vật chất giúp thực hiện các mục tiêu chiến lược theo kế hoạch đề ra.

2. Đối với phòng GD&ĐT:

Phê duyệt kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi cho trường, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Quan tâm đến nhà trường trong việc nâng cao chất lượng cho đội ngũ.

3. Đối với UBND xã.

Thường xuyên quan tâm chỉ đạo các ban ngành đoàn thể phối hợp với nhà trường làm tốt công tác huy động và duy trì sĩ số học sinh.

Quan tâm tạo điều kiện về kinh phí, huy động các nguồn lực từ nhân dân xây dựng cơ sở vật chất để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược.

Trên là kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020–2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của trường THCS xã Noong Hẹt, kế hoạch giúp cho nhà trường có định hướng cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương, của ngành và kế hoạch của nhà trường trong giai đoạn. Mỗi thành viên trong nhà trường, tùy theo vị trí công việc được phân công có trách nhiệm thực hiện tốt nội dung kế hoạch chiến lược bảo đảm đạt hiệu quả cao nhất, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhà trường trong giai đoạn mới./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã Noong Hẹt;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Dung

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG**

(Ký tên, đóng dấu)



Dặng Quang Huy